TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13**/2023/HS-ST
Ngày 20-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Hội

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cường;

Ông Nguyễn Đình Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T (Tên gọi khác: Cu), sinh năm 1994 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công N, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; có vợ là Trần Thị Thanh X, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2022; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 23/12/2022, sau đó chuyển tạm giam, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị Thanh X, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt;

+ Anh Trần Đoàn Quang H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2022, Nguyễn Công T đi đến khu vực ngã 3 đồn 8 thuộc xã H, huyện S, tỉnh Đắk Nông gặp một đối tượng nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma tuý với số tiền 400.000 đồng để về sử dụng.

Sáng ngày 23/12/2022, Nguyễn Công T cầm gói ma túy cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô biển số 48E1-328.02 (xe của anh Trần Đoàn Quang H, sinh năm 1999, trú tại Thôn S, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – là em vợ của Nguyễn Công T) đi từ nhà đến khu vực thôn T, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông để mua cây giống. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô biển số 48E1-328.02 đi đến khu vực thôn T, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng thuộc Đồn Biên phòng Cửa khẩu Thuận An - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật (được niêm phong theo quy định). Sau đó, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Thuận An đã khởi tố vụ án hình sự chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 380/KL-KTHS, ngày 24/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma tuý, có khối lượng mẫu là 0,4644 gam, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,4411 gam.

Cáo trạng số 10/CTr-VKS, ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 12 tháng đến 18 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,4411 gam ma túy, là Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại: 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Công T;

01 thẻ ATM của ngân hàng N mang tên Nguyễn Công T; 80.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50, số máy SM-A505F/DS, gắn sim số 0962730065 cho bị cáo Nguyễn Công T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WinnerX, biển số 48E1-328.02 cho anh Trần Đoàn Quang H là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận và đề nghị gì về hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên toà, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 23/12/2022, tại thôn T, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Đồn biên Phòng Cửa khẩu Thuận An thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Nguyễn Công T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4644 gam ma tuý, là Methamphethamine với mục đích để sử dụng, sau đó chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ trái phép (0,4644 gam) với mục đích để sử dụng, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Công T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Công T là nghiêm trọng, nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha là ông Nguyễn Công N đã có công lao đóng góp đối với sự nghiệp phát triển nông nghiệp và nông thôn Việt Nam và đã được Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với anh Trần Đoàn Quang H do không biết bị can sử dụng xe mô tô biển số 48E1-328.02 vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma tuý cho bị can Nguyễn Công T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng:

8.1. Đối với khối lượng 0,4411 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

8.2. Đối với 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Công T; 01 thẻ ATM của ngân hàng N mang tên Nguyễn Công T; 80.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50, số máy SM-A505F/DS, gắn sim số 0962730065; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WinnerX, biển số 48E1-328.02. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến tội phạm nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại cho cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] . Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 23/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

2.1. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp cụ thể:

Trả lại 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Công T; 01 thẻ ATM của ngân hàng N mang tên Nguyễn Công T; 80.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50, số máy SM-A505F/DS, gắn sim số 0962730065 cho bị cáo Nguyễn Công T.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WinnerX, biển số 48E1-328.02 cho anh Trần Đoàn Quang H.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 0,4411 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

(Toàn bộ vật chứng bị tịch thu tiêu hủy có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Mil;

- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Đình Hội